Số 1/2021

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

ĐỀ THI THAM KHẢO

KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG



VNU - CET

Hà Nội, 03/2021

Hướng dẫn

Bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) của Trung tâm Khảo thí Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) hướng tới đánh giá toàn diện năng lực học sinh trung học phổ thông (THPT). Nội dung, hình thức, dạng thức, câu hỏi, kết quả của bài thi là tài sản và bản quyền thuộc về Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN. Bất kỳ mọi hình thức sao chép đều không được phép. Thí sinh đăng ký tham gia và chấp nhận đồng ý với các thoả thuận của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN phải tuân thủ đúng các điều khoản quy định và Quy chế thi ĐGNL học sinh THPT của ĐHQGHN.

Bài thi ĐGNL học sinh THPT gồm 03 phần. Các câu hỏi của bài thi được đánh số lần lượt từ 1 đến 150 gồm 132 câu hỏi trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn từ các đáp án A, B, C hoặc D và 18 câu hỏi điền đáp án. Trường hợp bài thi có thêm câu hỏi thử nghiệm thì số câu hỏi không vượt quá 155 câu. Mỗi câu hỏi trắc nghiệm có một đáp án duy nhất được lựa chọn từ các đáp án A, B, C hoặc D cho trước. Thí sinh chọn đáp án bằng cách nhấp chuột trái máy tính vào ô tròn trống (○), máy tính sẽ tự động ghi nhận và hiển thị thành ô tròn màu đen (●). Trường hợp bạn chọn câu trả lời lần thứ nhất và muốn chọn lại câu trả lời thì đưa con trỏ chuột máy tính đến đáp án mới và nhấp chuột trái. Ô tròn màu đen mới (●) sẽ được ghi nhận và ô tròn cũ sẽ trở lại trạng thái ban đầu (○). Đối với các câu hỏi điền đáp án, thí sinh nhập đáp án vào ô trống dạng số nguyên dương, nguyên âm hoặc phân số tối giản (***không nhập đơn vị vào đáp án***). Mỗi câu trả lời đúng được 01 điểm, câu trả lời sai hoặc không trả lời được 0 điểm. Hãy thận trọng trước khi lựa chọn đáp án của mình.

Tiến trình làm bài thi trên máy tính

Khi BẮT ĐẦU làm bài, màn hình máy tính sẽ hiển thị phần thi thứ nhất:

Phần 1*: Tư duy định lượng (50 câu hỏi, 75 phút)*

Thí sinh làm lần lượt các câu hỏi. Nếu bạn kết thúc phần 1 trước thời gian quy định. Bạn có thể chuyển sang phần thi thứ hai. Khi hết thời gian phần 1, máy tính sẽ tự động chuyển sang phần thi thứ hai. Nếu phần thi có thêm câu hỏi thử nghiệm, máy tính sẽ cộng thời gian tương ứng để hoàn thành tất cả các câu hỏi.

Phần 2*: Tư duy định tính (50 câu hỏi, 60 phút)*

Câu hỏi được đánh thứ tự tiếp nối theo thứ tự câu hỏi của phần thi thứ nhất. Nếu bạn kết thúc phần 2 trước thời gian quy định, bạn có thể chuyển sang phần thi thứ ba. Khi hết thời gian quy định, máy tính sẽ tự động chuyển sang phần thi thứ ba.

Phần 3*: Khoa học (50 câu hỏi, 60 phút)*

Câu hỏi được đánh thứ tự tiếp nối theo thứ tự câu hỏi của phần thi thứ hai cho đến câu hỏi cuối cùng. Nếu bạn kết thúc phần 3 trước thời gian quy định, bạn có thể bấm NỘP BÀI để hoàn thành bài thi sớm. Khi hết thời gian theo quy định, máy tính sẽ tự động NỘP BÀI.

Khi KẾT THÚC bài thi, màn hình máy tính sẽ hiển thị kết quả thi của bạn.

------***------

Đề thi tham khảo
Kỳ thi đánh giá năng lực học sinh trung học phổ thông

PHẦN 1: TƯ DUY ĐỊNH LƯỢNG

Lĩnh vực: Toán học

50 câu hỏi - 75 phút



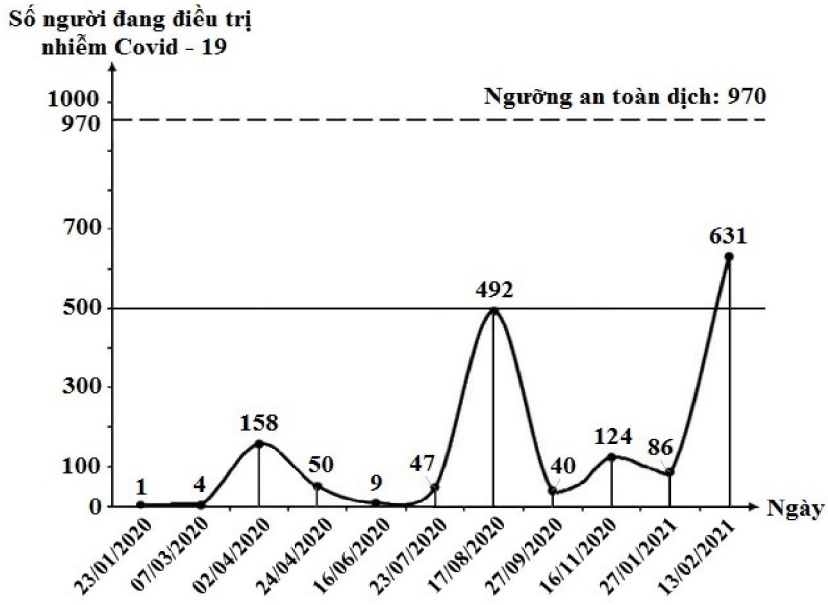
Đọc và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 50

Bản quyền của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN

BẮT ĐẦU

Câu 1

Hình vẽ dưới đây mô tả số người nhiễm Covid-19 đang được điều trị ở Việt Nam tính từ ngày 23/01/2020 đến ngày 13/02/2021.



<Theo Vnexpress.net>

Hỏi từ ngày 16/06/2020 đến ngày 27/01/2021, ngày nào Việt Nam có số người được điều trị Covid-19 nhiều nhất?

A. 16/11/2020
B. 17/08/2020
C. 23/07/2020
D. 13/02/2021

Câu 2

Một vật rơi tự do theo phương thẳng đứng có quãng đường dịch chuyển $S(t)=\frac{1}{2}gt^2$ với t là thời gian tính bằng giây (s) kể từ lúc vật bắt đầu rơi, S là quãng đường tính bằng mét (m), $g=9{,}8\ \text{m/s}^2$. Vận tốc tức thời của vật tại thời điểm $t=4$ s là

A. $156{,}8$ m/s.
B. $78{,}4$ m/s.
C. $19{,}6$ m/s.
D. $39{,}2$ m/s.

Câu 3

Phương trình $\log_3(3x+6)=4$ có nghiệm là

A. $x=25$.
B. $x=\frac{58}{3}$.
C. $x=2$.
D. $x=\frac{10}{3}$.

Câu 4

Hệ phương trình sau có bao nhiêu nghiệm?

$$\begin{cases} y^2+|y|=0 \\ y^2+x^2-8x=0 \end{cases}$$

A. 1
B. 3
C. 2
D. 4

Câu 5

Trên mặt phẳng tọa độ Oxy, gọi M,N,P theo thứ tự là các điểm biểu diễn các số phức $z_1=3-2i$, $z_2=5-10i$, $z_3=10+3i$. Tọa độ trọng tâm của tam giác MNP là

A. $(5;-3)$.
B. $(6;-3)$.
C. $(-3;6)$.
D. $(6;-2)$.

Câu 6

Trong không gian $Oxyz$, mặt phẳng (P) đi qua điểm $M(2;-3;4)$ và vuông góc với trục Oy có phương trình là

A. $y=3$.
B. $x=2$.
C. $z=4$.
D. $y=-3$.

Câu 7

Trong không gian $Oxyz$, cho điểm $M(1;2;3)$. Tìm tọa độ điểm M' đối xứng với M qua trục Oz.

A. $M'(1;-2;3)$.
B. $M'(-1;2;-3)$.
C. $M'(-1;-2;3)$.
D. $M'(-1;-2;-3)$.

Câu 8

Bất phương trình $\dfrac{2}{x+1}>\dfrac{5}{x-2}$ có số nghiệm nguyên thuộc đoạn $[0;10]$ là

A. 2.
B. 3.
C. 8.
D. 9.

Câu 9

Số nghiệm của phương trình $\sin x+\sqrt{3}\cos x=2\sin 2x$ thuộc khoảng $(0;2\pi)$ là

A. 1.
B. 4.
C. 8.
D. 5.

Câu 10

Một người làm việc cho một công ty. Theo hợp đồng trong năm đầu tiên, tháng lương thứ nhất là 6 triệu đồng và lương tháng sau cao hơn tháng trước là 200 ngàn đồng. Hỏi theo hợp đồng tháng thứ 7 người đó nhận được lương là bao nhiêu?

A. 7,0 triệu
B. 7,3 triệu
C. 7,2 triệu
D. 7,4 triệu

Câu 11

Họ nguyên hàm của hàm số $f(x)=\dfrac{1}{x^2-2x}$ trên khoảng $(2;+\infty)$ là

A. $\dfrac{\ln(x-2)+\ln x}{2}+C.$
B. $\dfrac{\ln x-\ln(x-2)}{2}+C.$
C. $\dfrac{\ln(x-2)-\ln x}{2}+C.$
D. $\ln(x-2)-\ln x+C.$

Câu 12

Cho hàm số $f(x)$ có bảng biến thiên như hình vẽ:

x	$-\infty$		-1		2		$+\infty$
$f'(x)$		$-$		$+$	0	$-$	
$f(x)$	2	$\searrow$	$-\infty$ | -1	$\nearrow$	3	$\searrow$	1

Tìm điều kiện của tham số m để $m<f(x)+x^2$ với mọi $x\in(1;2)$.

A. $m\le f(2)+4$
B. $m<f(1)+1$
C. $m<f(2)+4$
D. $m\le f(1)+1$

Câu 13

Một chất điểm chuyển động thẳng với vận tốc $v(t)=2t+3$ (m/s), với t là thời gian tính bằng giây (s) từ lúc chất điểm bắt đầu chuyển động. Tính quãng đường chất điểm đi được trong khoảng thời gian từ giây thứ nhất đến giây thứ năm.

A. 24 m
B. 36 m
C. 30 m
D. 40 m

Câu 14

Một thiết bị trong năm 2021 được định giá 100 triệu đồng. Trong 5 năm tiếp theo, mỗi năm giá trị thiết bị giảm 6% so với năm trước và từ năm thứ 6 trở đi, mỗi năm giá trị thiết bị giảm 10% so với năm trước. Hỏi bắt đầu từ năm nào thì giá trị thiết bị nhỏ hơn 50 triệu đồng?

A. 2032
B. 2029
C. 2031
D. 2030

Câu 15

Tập nghiệm của bất phương trình $\log_{\frac{2}{3}}(3x-2)>\log_{\frac{2}{3}}(2x+1)$ là

A. $\left(\frac{2}{3};3\right)$.
B. $(3;+\infty)$.
C. $(-\infty;3)$.
D. $\left(\frac{2}{3};2\right)$.

Câu 16

Cho (H) là hình phẳng giới hạn bởi các đường $y=\sqrt{x}$ và $y=x^2$. Thể tích của khối tròn xoay tạo thành khi quay hình (H) quanh trục Ox bằng

A. $\frac{3\pi}{10}$.
B. $\frac{3}{10}$.
C. $\frac{9}{70}$.
D. $\frac{9\pi}{70}$.

Câu 17

Tập hợp các giá trị của tham số m để hàm số $y = 2x^2 - mx + m$ đồng biến trên khoảng $(1;+\infty)$ là

A. $(-\infty;4]$.
B. $(-\infty;2]$.
C. $[2;+\infty)$.
D. $[4;+\infty)$.

Câu 18

Phương trình $(3+2i)z-(4+9i)=2-5i$ có nghiệm là

A. $z=i$.
B. $z=2i$.
C. $z=1$.
D. $z=2$.

Câu 19

Xét các số phức z thỏa mãn $|z+2+i|=|\overline{z}+i|$. Tập hợp điểm biểu diễn các số phức z là đường thẳng có phương trình

A. $x-y+1=0$.
B. $x+y+1=0$.
C. $x+1=0$.
D. $2x+2y+3=0$.

vndoc

Câu 20

Trên mặt phẳng tọa độ Oxy, cho tam giác ABC có tọa độ các đỉnh là $A(2;3)$, $B(5;0)$ và $C(-1;0)$. Tìm tọa độ điểm M thuộc cạnh BC sao cho diện tích tam giác MAB bằng hai lần diện tích tam giác MAC.

A. $(0;0)$
B. $(1;0)$
C. $(2;0)$
D. $(3;0)$

Câu 21

Trên mặt phẳng tọa độ Oxy, cho đường tròn $(C_m): x^2+y^2-6x-2my+6m-16=0$, với m là tham số thực. Khi m thay đổi, bán kính đường tròn (C_m) đạt giá trị nhỏ nhất bằng bao nhiêu?

A. 5
B. 4
C. 3
D. $\dfrac{9}{2}$

Câu 22

Trong không gian $Oxyz$, mặt phẳng (P) đi qua hai điểm $M(3;1;-1)$, $N(2;-1;4)$ và vuông góc với mặt phẳng $(Q): 2x-y+3z+75=0$ có phương trình là

A. $x-13y-5z-5=0.$
B. $x-13y-5z+5=0.$
C. $x+13y-5z+5=0.$
D. $x+13y-5z+15=0.$

Câu 23

Cho khối nón có bán kính đáy bằng 3 và diện tích xung quanh bằng 12π. Hỏi thể tích của khối nón đã cho bằng bao nhiêu?

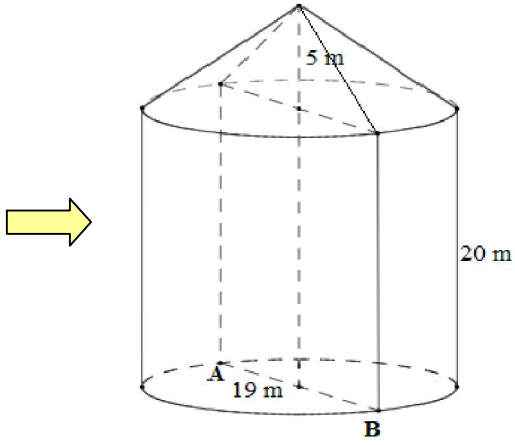
A. $3\sqrt{7}\pi$
B. $9\sqrt{7}\pi$
C. 15π
D. 5π

Câu 24

Tháp nước Hàng Đậu là một di tích kiến trúc cổ của Thủ đô Hà Nội, được xây dựng vào cuối thế kỉ XIX. Tháp được thiết kế gồm thân tháp có dạng hình trụ và phần mái phía trên dạng hình nón. Không gian bên trong toàn bộ tháp được minh họa theo hình vẽ với đường kính đáy hình trụ và đường kính đáy của hình nón đều bằng 19 m, chiều cao hình trụ 20 m, chiều cao hình nón là 5 m.



Tháp nước Hàng Đậu
<Ảnh: *hanoilavie*>



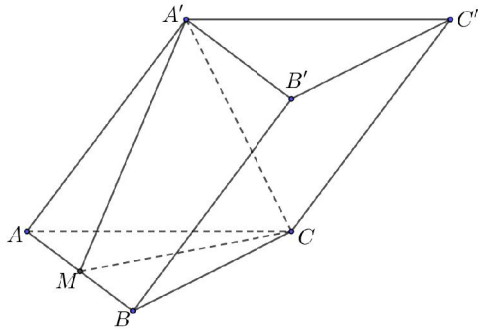
Hình minh họa Tháp nước Hàng Đậu

Thể tích của toàn bộ không gian bên trong tháp nước Hàng Đậu **gần nhất** với giá trị nào sau đây?

A. 5667 m^3
B. 3070 m^3
C. 6140 m^3
D. 7084 m^3

Câu 25

Cho lăng trụ $ABC.A'B'C'$ có đáy ABC là tam giác vuông cân tại C. Gọi M là trung điểm của cạnh AB. Biết rằng $A'CM$ là tam giác đều cạnh a và nằm trong mặt phẳng vuông góc với mặt phẳng đáy *(minh họa như hình vẽ)*. Thể tích của khối lăng trụ $ABC.A'B'C'$ bằng



A. $\sqrt{3}a^3$.

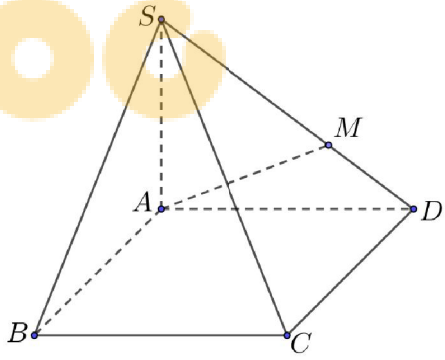
B. $\dfrac{\sqrt{3}a^3}{4}$.

C. $\dfrac{\sqrt{3}a^3}{6}$.

D. $\dfrac{\sqrt{3}a^3}{2}$.

Câu 26

Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi M là điểm thuộc cạnh SD sao cho $SM=\dfrac{2}{3}SD$ *(minh họa như hình vẽ)*. Mặt phẳng chứa AM và song song với BD cắt cạnh SC tại K. Tỷ số $\dfrac{SK}{SC}$ bằng



A. $\dfrac{1}{3}$.

B. $\dfrac{2}{3}$.

C. $\dfrac{1}{2}$.

D. $\dfrac{3}{4}$.

Câu 27

Trong không gian $Oxyz$, cho mặt cầu $(C):(x+1)^2+(y-3)^2+(z-2)^2=1$ và hai điểm $A(2;1;0)$, $B(0;2;0)$. Khi điểm S thay đổi trên mặt cầu (C), thể tích của khối chóp $S.OAB$ có giá trị lớn nhất bằng bao nhiêu?

A. 6

B. 4

C. 2

D. 1

Câu 28

Trong không gian $Oxyz$, gọi d' là hình chiếu vuông góc của đường thẳng $d:\begin{cases} x=t \\ y=t \\ z=t \end{cases}$ trên mặt phẳng (Oxy). Phương trình tham số của đường thẳng d' là

A. $\begin{cases} x=t \\ y=0 \\ z=t \end{cases}$.

B. $\begin{cases} x=t \\ y=t \\ z=0 \end{cases}$.

C. $\begin{cases} x=0 \\ y=t \\ z=t \end{cases}$.

D. $\begin{cases} x=0 \\ y=0 \\ z=t \end{cases}$.

Câu 29

Hàm số $y=f(x)$ có đạo hàm $f'(x)=x^3-\frac{29}{8}x^2+\frac{9}{4}x+\frac{3}{8},\ \forall x\in\mathbb{R}$. Gọi S là tập hợp các điểm cực tiểu của hàm số $g(x)=f(2x+1)-x^3$. Tổng giá trị các phần tử của S bằng

A. $-\frac{1}{2}$.

B. $\frac{1}{2}$.

C. 2.

D. 1.

Câu 30

Trong không gian $Oxyz$, cho hai điểm $A(4;0;4)$ và $B(2;4;0)$. Điểm M di động trên tia Oz, điểm N di động trên tia Oy. Đường gấp khúc $AMNB$ có độ dài nhỏ nhất bằng bao nhiêu? *(Kết quả làm tròn đến hàng phần chục.)*

A. $10,1$

B. $11,3$

C. $9,9$

D. $10,0$

Câu 31

Cho hàm số $f(x)=\frac{1}{3}x^3+mx^2+(m^2-4)x+1$. Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để hàm số $y=f(|x|)$ có đúng 3 điểm cực trị?

A. 5
B. 3
C. 4
D. 1

Câu 32

Số giá trị nguyên của tham số m để phương trình $\sqrt{x^2-mx+3}=\sqrt{2x-1}$ có hai nghiệm phân biệt là

A. 4.
B. 5.
C. 1.
D. Vô số.

Câu 33

Cho hàm số $f(x)$ xác định và có đạo hàm trên khoảng $(0;+\infty)$. Biết rằng $2xf'(x)=f(x)+x^2$, $\forall x\in(0;+\infty)$ và $f(1)=2$. Tính $\int_1^4 f(x)\mathrm{d}x$.

A. $\frac{73}{6}$
B. $\frac{133}{9}$
C. $\frac{182}{9}$
D. $\frac{91}{6}$

Câu 34

Một ngân hàng đề thi có 20 hạng mục, mỗi hạng mục có 10 câu hỏi. Đề thi có 20 câu hỏi tương ứng 20 hạng mục sao cho mỗi hạng mục có đúng 1 câu hỏi. Máy tính chọn từ ngân hàng ngẫu nhiên 2 đề thi thỏa mãn tiêu chí trên. Tìm xác suất để 2 đề thi có ít nhất 3 câu hỏi trùng nhau. *(Kết quả làm tròn đến hàng phần nghìn.)*

A. 0,167
B. 0,593
C. 0,190
D. 0,323

Câu 35

Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Lấy M, N lần lượt là trung điểm các cạnh SB, SD; K là giao điểm của mặt phẳng (AMN) và SC. Gọi V_1 là thể tích của khối chóp $S.AMKN$, V_2 là thể tích của khối đa diện lồi $AMKNBCD$. Tính $\frac{V_1}{V_2}$.

A. $\frac{1}{5}$

B. $\frac{1}{4}$

C. $\frac{1}{3}$

D. $\frac{2}{3}$

Câu 36

Cho hàm số $y=\frac{x+2}{x-1}$ có đồ thị là (C). Tiếp tuyến của (C) tại điểm $M(2;4)$ có hệ số góc bằng bao nhiêu?

Đáp án: ☐

Câu 37

Cho hàm số $f(x)$ có đạo hàm $f'(x)=x(x+2)^2(x^2-x-2), \forall x\in\mathbb{R}$. Hàm số $f(x)$ có bao nhiêu điểm cực trị?

Đáp án: ☐

Câu 38

Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng $(P): 2x+2y+z-1=0$. Khoảng cách từ gốc tọa độ O đến mặt phẳng (P) bằng bao nhiêu?

Đáp án: ☐

Câu 39

Một nhóm gồm 2 học sinh lớp 10, 2 học sinh lớp 11 và 2 học sinh lớp 12 xếp thành hai hàng ngang để chụp ảnh, mỗi hàng 3 người. Hỏi có bao nhiêu cách xếp sao cho 2 học sinh lớp 10 đứng ở hàng phía trước và 2 học sinh lớp 12 đứng ở hàng phía sau?

Đáp án: ☐

Câu 40

Cho đa thức $f(x)$ thỏa mãn $\lim\limits_{x\to 1}\dfrac{f(x)-2}{x-1}=12$. Tính $\lim\limits_{x\to 1}\dfrac{f(x)-2}{\left(x^2-1\right)\left[f(x)+1\right]}$.

Đáp án: ☐

Câu 41

Một vật được ném lên trên cao và độ cao của nó so với mặt đất được cho bởi công thức $h(t)=3+10t-2t^2$ (m), với t là thời gian tính bằng giây (s) kể từ lúc bắt đầu ném. Độ cao cực đại mà vật đó có thể đạt được so với mặt đất bằng bao nhiêu mét?

Đáp án: ☐

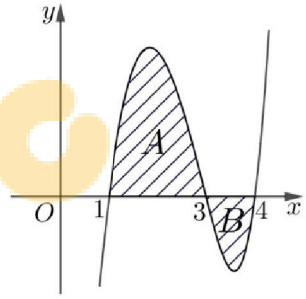
Câu 42

Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để hàm số $y=\dfrac{1}{3}x^3-x^2+(m^2-8m+16)x-31$ có cực trị?

Đáp án: ☐

Câu 43

Cho hàm số $y=f(x)$ có đồ thị như hình vẽ. Biết các miền A và B có diện tích lần lượt là 4 và 1. Tính $\int\limits_1^2 4xf\left(x^2\right)\mathrm{d}x$.



Đáp án: ☐

Câu 44

Cho hàm số $f(x)$ có bảng biến thiên như sau:

x	$-\infty$		-1		0		1		$+\infty$
$f'(x)$		$-$	0	$+$	0	$-$	0	$+$	
$f(x)$	$+\infty$	↘	-3	↗	0	↘	-3	↗	$+\infty$

Phương trình $f\left(x^2-1\right)+1=0$ có bao nhiêu nghiệm thực?

Đáp án: ☐

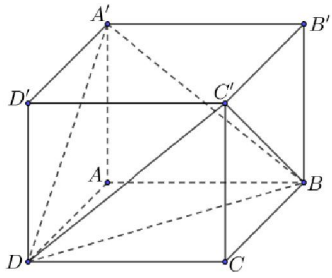
Câu 45

Biết rằng tập hợp điểm biểu diễn các số phức z thỏa mãn $\left|(1+i)z+5-i\right|=1$ là đường tròn tâm $I(a;b)$. Tính $a+b$.

Đáp án: ☐

Câu 46

Cho hình hộp chữ nhật $ABCD.A'B'C'D'$ có đáy $ABCD$ là hình vuông cạnh $a\sqrt{2}$, cạnh bên $AA' = a$ *(minh họa như hình vẽ)*. Góc giữa hai mặt phẳng $(A'BD)$ và $(C'BD)$ bằng bao nhiêu độ?



Đáp án: ☐

Câu 47

Trong không gian $Oxyz$, gọi M' là điểm đối xứng của điểm $M(2;0;1)$ qua đường thẳng $\Delta : \frac{x}{1} = \frac{y+2}{2} = \frac{z-1}{1}$. Tính khoảng cách từ điểm M' đến mặt phẳng (Oxy).

Đáp án: ☐

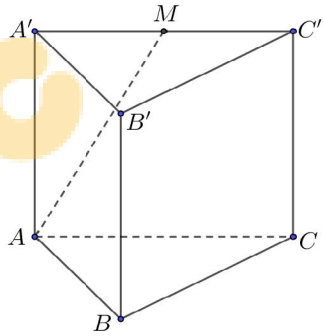
Câu 48

Xét các số thực không âm a, b thỏa mãn $2a + b \le \log_2(2a+b) + 1$. Giá trị nhỏ nhất của $a^2 + b^2$ bằng bao nhiêu?

Đáp án: ☐

Câu 49

Cho hình lăng trụ tam giác đều $ABC.A'B'C'$ có độ dài cạnh đáy $AB = 8$, cạnh bên bằng $\sqrt{6}$ *(minh họa như hình vẽ)*. Gọi M là trung điểm của cạnh $A'C'$. Khoảng cách từ B' đến mặt phẳng (ABM) bằng bao nhiêu?



Đáp án: ☐

Câu 50

Người ta cần chế tạo các món quà lưu niệm bằng đồng có dạng khối chóp tứ giác đều, được mạ vàng bốn mặt bên và có thể tích bằng 16 cm^3. Diện tích mạ vàng nhỏ nhất của khối chóp bằng bao nhiêu cm^2? *(Kết quả làm tròn đến hàng đơn vị.)*

Đáp án: ☐

HẾT ĐỀ THI PHẦN 1

(Nguồn ngữ liệu của đề thi được lưu tại Đại học Quốc gia Hà Nội)

KẾT THÚC

Đề thi tham khảo
Kỳ thi đánh giá năng lực học sinh trung học phổ thông

PHẦN 2: TƯ DUY ĐỊNH TÍNH

Lĩnh vực: Ngữ văn - Ngôn ngữ

50 câu hỏi - 60 phút



vndoc

Đọc và trả lời các câu hỏi từ 51 đến 100

Bản quyền của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN

BẮT ĐẦU

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 51 đến 55:

(1) "Con sóng dưới lòng sâu
(2) Con sóng trên mặt nước
(3) Ôi con sóng nhớ bờ
(4) Ngày đêm không ngủ được
(5) Lòng em nhớ đến anh
(6) Cả trong mơ còn thức"

< Xuân Quỳnh, *Sóng*, Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Câu 51

Trong câu (3), cụm từ "con sóng" thể hiện biện pháp tu từ nghệ thuật nào?

A. Ẩn dụ
B. Nhân hóa
C. Hoán dụ
D. So sánh

Câu 52

Những câu thơ nào cho biết tác giả nhấn mạnh nỗi nhớ trong tình yêu từ phương diện thời gian?

A. Câu 4, 6
B. Câu 2, 3
C. Câu 1, 5
D. Câu 2, 5

Câu 53

Những câu thơ nào trong đoạn thơ cho biết tác giả nhấn mạnh nỗi nhớ trong tình yêu từ phương diện không gian?

A. Câu 5, 6
B. Câu 4, 5
C. Câu 4, 6
D. Câu 1, 2

Câu 54

Chủ đề nổi bật trong đoạn trích là gì?

A. Nỗi nhớ trong tình yêu
B. Niềm tin trong tình yêu
C. Nỗi buồn trong tình yêu
D. Niềm vui trong tình yêu

Câu 55

Cụm từ "con sóng" được lặp lại 3 lần trong đoạn thơ nhấn mạnh nội dung gì?

A. Nỗi nhớ đắm say, buồn bã
B. Nỗi nhớ đằm thắm, thiết tha
C. Nỗi nhớ cuồng nhiệt, sôi nổi
D. Nỗi nhớ mông lung, vô định

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 56 đến 60:

"Giữa các dân tộc, chúng ta không thể tự hào là nền văn hóa của ta đồ sộ, có những cống hiến lớn lao cho nhân loại, hay có những đặc sắc nổi bật. Ở một số dân tộc, hoặc là một tôn giáo, hoặc là một trường phái triết học, một ngành khoa học, một nền âm nhạc, hội họa,... phát triển rất cao, ảnh hưởng phổ biến và lâu dài đến toàn bộ văn hóa, thành đặc sắc văn hóa của dân tộc đó, thành thiên hướng văn hóa của dân tộc đó. Ở ta, thần thoại không phong phú - hay là có nhưng một thời gian nào đó đã mất hứng thú lưu truyền? Tôn giáo hay triết học cũng đều không phát triển. Người Việt Nam không có tâm lí kiền thành (cung kính, thành khẩn), cuồng tín tôn giáo, mà cũng không say mê tranh biện triết học. Các tôn giáo đều có mặt, nhưng thường là biến thành một lối thờ cúng, ít ai quan tâm đến giáo lí. Không có một ngành khoa học, kĩ thuật, giả khoa học (các bộ môn bề ngoài giống như khoa học, nhưng không phải là khoa học) nào phát triển đến thành có truyền thống. Âm nhạc, hội họa, kiến trúc đều không phát triển đến tuyệt kĩ (khéo léo đến cực đỉnh). Trong các ngành nghệ thuật, cái phát triển nhất là thơ ca. Hầu như người nào cũng có thể, cũng có dịp làm dăm ba câu thơ. Nhưng số nhà thơ để lại nhiều tác phẩm thì không có."

<Trần Đình Hượu, *Nhìn về vốn văn hóa dân tộc,* NXB Giáo dục Việt Nam, Ngữ văn 12, tập một, 2014>

Câu 56

Theo tác giả đoạn trích, người Việt Nam có "sở trường" nhất ở ngành nghệ thuật nào?

A. Âm nhạc
B. Kiến trúc
C. Thơ ca
D. Hội họa

Câu 57

Phong cách ngôn ngữ của đoạn trích là gì?

A. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật
B. Phong cách ngôn ngữ chính luận
C. Phong cách ngôn ngữ hành chính
D. Phong cách ngôn ngữ khoa học

Câu 58

Theo lập luận của tác giả, văn hóa Việt Nam thể hiện rõ nhất đặc điểm nào dưới đây

A. Không có lĩnh vực nào bị cấm đoán
B. Không có lĩnh vực nào phát triển đến đỉnh cao
C. Không có lĩnh vực nào bị kỳ thị
D. Không có tôn giáo nào phát triển đến đỉnh cao

Câu 59

Đoạn trích bàn về vấn đề gì?

A. Văn hóa Việt Nam
B. Kiến trúc Việt Nam
C. Khoa học Việt Nam
D. Tôn giáo Việt Nam

Câu 60

Thao tác lập luận chính của đoạn trích là gì?

A. Giải thích
B. Phân tích
C. Chứng minh
D. Bình luận

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 61 đến 65:

Các loài động vật sống dưới nước có những chiến thuật tự vệ khác nhau. Trong các rặng san hô của vùng biển nhiệt đới, có loài cá có vẻ ngoài như một trái bóng. Bình thường, chúng chỉ to bằng bàn tay con người. Nhưng trong cơ thể chúng có một túi khí nhỏ, khi gặp kẻ thù, trong nháy mắt, túi khí phình to như một trái bóng. **Lúc này,** thể tích toàn thân của chúng tăng lên gấp 20 lần, đủ để các con cá lớn không nuốt nổi. Còn cá nóc gai có bề ngoài giống với cá nóc thường, chỉ có điều, ngoài da của chúng có rất nhiều gai nhọn. Khi bị tấn công, cá nóc gai nhanh chóng hớp vài ngụm không khí hoặc nước vào bụng, mình chúng phồng to và những chiếc gai nhọn lúc này sẽ dựng đứng lên tua tủa như lông nhím đủ để kẻ thù phải e ngại, lùi bước. Một số loài động vật khác còn học được "phép phân thân". Điển hình trong số này là loài hải sâm và loài cua. Khi bị tấn công, hải sâm nhanh chóng đẩy toàn bộ phần nội tạng vừa dài vừa dính ra khỏi cơ thể, bản thân chúng thì nhờ vào lực phản hồi để bắn mình ra xa, trốn thoát. Sau khi bị mất cơ quan nội tạng, tính mạng của chúng không hề bị nguy hiểm. Chỉ sau 50 ngày, **chúng** lại tái sinh cơ quan nội tạng mới. Loài cua cũng vậy, khi gặp nguy hiểm, chúng cũng nhanh chóng tự ngắt càng hoặc chân để đánh lừa con mồi và bảo toàn mạng sống. Những cơ quan này sau đó sẽ lại tái sinh.

<Trần Thuật Bành - Trần Thiện Dư, *Bí ẩn sinh tồn ở sinh vật*, NXB Thanh niên, 2003, trang 185 - 187>

Câu 61

Theo đoạn trích, ý nào sau đây **KHÔNG** nói đến cách thức để tự vệ của một số loài động vật sống dưới nước?

A. Bắn mình ra xa để trốn thoát
B. Những chiếc gai nhọn dựng đứng lên tua tủa
C. Đánh lừa con mồi
D. Làm cho thể tích cơ thể to lên

Câu 62

Ý nào sau đây **KHÔNG** được nói đến trong đoạn trích?

A. Cá nóc gai có nhiều gai nhọn ngoài da còn cá nóc thường thì không có.
B. Hải sâm vẫn sống được sau khi bị mất nội tạng.
C. Nhờ lực phản hồi của nước, những chiếc gai nhọn của cá nóc dựng đứng lên tua tủa.
D. Sau khi cua bị mất càng và chân, càng và chân của nó sẽ mọc lại.

Câu 63

Đoạn trích trên được trình bày theo quy tắc nào?

A. quy nạp
B. diễn dịch
C. tổng - phân - hợp
D. tổng hợp

Câu 64

Từ "lúc này" (gạch chân, in đậm) trong đoạn trích được dùng chỉ khoảng thời gian nào?

A. Lúc túi khí nhỏ của con cá sắp phình to
B. Lúc cơ thể con cá tăng lên gấp 20 lần
C. Lúc con cá bắt đầu gặp kẻ thù
D. Lúc túi khí của con cá đã phình to

Câu 65

Từ "chúng" (gạch chân, in đậm) trong đoạn trích được dùng để nói về loài nào?

A. Hải sâm
B. Cá nóc thường
C. Cua
D. Hải sâm và cua

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 66 đến 70:

Cũng giống như nhiều đô thị trên thế giới, Thăng Long - Hà Nội luôn luôn là một điểm đến hấp dẫn của nhiều luồng di cư. Luồng thứ nhất bao gồm những thành phần **tinh hoa** của đất nước. Họ là những người có năng lực, học vấn và vốn liếng, được tuyển dụng hoặc tự tìm đến chốn kinh kỳ để phát triển và thi thố với đời. Luồng thứ hai là những người dân cùng khổ từ các vùng nông thôn, do lao dịch, thuế má, thất bát, dịch bệnh và bóc lột, bị đẩy đến tình trạng bần cùng. Họ đổ về Thăng Long tìm cơ hội thay đổi cuộc đời và tạo nên những khu cư trú tồi tàn của người lao động vùng ngoại ô. Luồng di cư thứ ba là của những người nước ngoài đủ mọi thành phần sắc tộc và chủng tộc, từ những thương nhân, nhà truyền giáo, nhà ngoại giao cho đến những người lao động nghèo hèn. Họ di chuyển vào thành phố lớn để tìm kiếm cơ hội phát triển sự nghiệp hoặc chỉ đơn giản là để tìm kế sinh nhai. Bên cạnh luồng di cư đến thành phố, cũng có luồng di cư ra khỏi thành phố dù là tự nguyện hay cưỡng bức. Đặc biệt, các cuộc chiến tranh binh lửa, xung đột và cướp bóc đẫm máu thường là nguyên nhân làm cho số lượng cư dân khu vực đô thị giảm đi nhanh chóng. Chính sách của nhà nước ở mỗi thời kỳ cũng khuyến khích hoặc ngăn chặn các luồng di dân vào thành phố làm cho dân số khu vực đô thị thay đổi thất thường. Tuy nhiên, hiện tượng nổi bật của các biến động dân số khu vực đô thị chính là các dòng di cư.

<Nguyễn Văn Chính, *Cấu trúc và giải cấu trúc bản sắc văn hóa Hà Nội*, Khoa Lịch sử: Một chặng đường nghiên cứu (2006 - 2011), NXB Thế giới, 2011, trang 163 - 192>

Câu 66

Ý chính của đoạn trích là gì?

A. Di cư là một hiện tượng nổi bật của các biến động dân số ở Thăng Long - Hà Nội.
B. Thăng Long - Hà Nội luôn luôn là một điểm đến hấp dẫn.
C. Có ba luồng di cư cơ bản vào đô thị Thăng Long - Hà Nội.
D. Thăng Long - Hà Nội cũng giống như nhiều đô thị trên thế giới.

Câu 67

Theo đoạn trích, nguyên nhân nào làm cho dân số Hà Nội có chiều hướng biến động không bình thường?

A. Quá trình di cư đến Hà Nội của những người lao động bần cùng
B. Việc di cư và lưu trú ở Hà Nội cho thành phần tinh hoa của đất nước
C. Chính sách di cư của nhà nước ở mỗi thời kỳ
D. Sự di cư đến Hà Nội của những người đa sắc tộc, đa chủng tộc

Câu 68

Theo đoạn trích, luồng di cư của những đối tượng nào tạo nên những đặc trưng riêng về mặt cư trú?

A. người di cư ra khỏi thành phố
B. tầng lớp tinh hoa
C. người nông thôn
D. tầng lớp lao động

Câu 69

Theo đoạn trích, luồng di cư của đối tượng nào đa dạng hơn cả về thành phần?

A. những người dân cùng khổ từ các vùng nông thôn
B. những người nước ngoài
C. những người nông dân
D. những thành phần tinh hoa của đất nước

Câu 70

Từ "tinh hoa" (in đậm, gạch chân) trong đoạn trích gần nghĩa hơn cả với từ ngữ nào?

A. học giỏi
B. giàu có
C. thông minh
D. tài giỏi

Câu 71

Xác định một từ/ cụm từ **SAI** về ngữ pháp/ hoặc ngữ nghĩa/ logic/ phong cách.

Những thói quen tốt, cho dù rất nhỏ song cũng có thể thiết lập cho trẻ một nhân cách đẹp và tâm hồn nhạy cảm.

A. nhạy cảm
B. thói quen
C. cho dù
D. thiết lập

Câu 72

Xác định một từ/ cụm từ **SAI** về ngữ pháp/ hoặc ngữ nghĩa/ logic/ phong cách.

Trong quá trình hình thành và phát triển của mỹ thuật Việt Nam, các họa sĩ, nhà điêu khắc đã trân trọng, nâng niu cái đẹp thiên phú của những người phụ nữ và đưa chúng lên một tầm cao hơn, đó là vẻ đẹp của cái nết - cốt lõi của tâm hồn đức hạnh người phụ nữ Việt Nam.

A. cốt lõi
B. cái đẹp
C. chúng
D. đức hạnh

Câu 73

Xác định một từ/ cụm từ **SAI** về ngữ pháp/ hoặc ngữ nghĩa/ logic/ phong cách.

Ai đã từng đặt chân đến Việt Nam dù chỉ một lần thôi chắc chắn cũng đều bị thu hút bởi những vẻ đẹp choáng ngợp của cảnh sắc non nước và nền văn hóa lâu đời giàu bản sắc dân tộc.

A. choáng ngợp
B. chỉ một lần thôi
C. bị thu hút
D. và

Câu 74

Xác định một từ/ cụm từ **SAI** về ngữ pháp/ hoặc ngữ nghĩa/ logic/ phong cách.

Dù viết về phong tục hay con người, trong tác phẩm của Kim Lân, ta vẫn thấy thấp thoáng cuộc sống con người của làng quê Việt Nam nghèo khổ, thiếu thốn mà vẫn yêu đời, thật thà chất phác mà thông thái, hóm hỉnh.

A. chất phác
B. yêu đời
C. thông thái
D. thiếu thốn

Câu 75

Xác định một từ/ cụm từ **SAI** về ngữ pháp/ hoặc ngữ nghĩa/ logic/ phong cách.

Đọc bài thơ Chiều tối, chúng ta không chỉ cảm nhận được dòng suy tư riêng tư của Người, mà còn hiểu được sâu sắc dòng tâm trạng của Nguyễn Ái Quốc trong bước lưu chuyển của vũ trụ, cuộc sống.

A. Người
B. Nguyễn Ái Quốc
C. chúng ta
D. dòng suy tư

Câu 76

Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. nhút nhát
B. e dè
C. dè dặt
D. rụt rè

Câu 77

Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. xanh rì
B. đỏ ối
C. vàng nhạt
D. tím ngắt

Câu 78

Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. Bóp nát
B. Vo tròn
C. Cắt cụt
D. Đập tan

Câu 79

Tác phẩm nào **KHÔNG** cùng thể loại với tác phẩm còn lại.

A. Chí Phèo
B. Hai đứa trẻ
C. Chữ người tử tù
D. Số đỏ

Câu 80

Nhà thơ nào **KHÔNG** thuộc phong trào thơ mới giai đoạn 1932 - 1945?

A. Tản Đà
B. Xuân Diệu
C. Huy Cận
D. Hàn Mặc Tử

Câu 81

Chọn từ/ cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây.

Vòng tuần hoàn của nước là sự tồn tại và vận động của nước _____ các trạng thái khác nhau trên mặt đất, _____ lòng đất và bầu khí quyển của Trái Đất.

A. nhờ/ dưới
B. theo/ dưới
C. dưới/ trong
D. qua/ trong

Câu 82

Chọn từ/ cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây.

_____ hai loại khay chính là khay lá lan và chân cao, khay trà thời Nguyễn còn một số loại tạo dáng rất đặc biệt theo kiểu các khối hình học được uốn nắn lại cho mềm mại, _____ mô phỏng hình hoa quả thực vật, tạo nên sự giao hòa giữa con người với thiên nhiên.

A. Cùng với/ và
B. Ngoài/ hoặc
C. Bên cạnh/ để
D. Trừ/ cũng như

Câu 83

Chọn từ/ cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây.

Trong điều kiện của một thành phố, chúng ta có thể quan sát các nhóm cư dân và lối sống của họ như là những _____ diện mạo văn hóa của thành phố mà ta hình dung như một _____ tổng thể.

A. nhân tố cấu thành/ hệ thống
B. yếu tố cấu thành/ cấu trúc
C. thành tố/ cấu trúc
D. bộ phận cấu thành/ hệ thống

Câu 84

Chọn từ/ cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây?

_____ sông Hương đã sống một nửa cuộc đời như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại.

A. Giữa lòng Trường Sơn
B. Giữa dòng Trường Sơn
C. Giữa rừng Trường Sơn
D. Trong rừng Trường Sơn

Câu 85

Chọn từ/ cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây?

Xét về mặt thể loại văn học, ở nước ta _____ có truyền thống lâu đời.

A. phóng sự
B. tùy bút
C. thơ ca
D. kịch nói

Câu 86

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Trong hoàn cảnh đề lao, người ta sống bằng tàn nhẫn, bằng lừa lọc, tính cách dịu dàng và lòng biết giá người, biết trọng người ngay của viên quan coi ngục này là một thanh âm trong trẻo chen vào giữa một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ.

Ông trời nhiều khi chơi ác, đem đày ải những cái thuần khiết vào giữa một đống cặn bã. Và những người có tâm điền (lòng dạ con người) tốt và thẳng thắn, lại phải ăn đời ở kiếp với lũ quay quắt.

Ngục quan lấy làm nghĩ ngợi về câu nói ban chiều của thầy thơ lại: "Có lẽ lão bát này, cũng là một người khá đây. Có lẽ, hắn cũng như mình, chọn nhầm nghề mất rồi. Một kẻ biết kính mến khí phách, một kẻ biết tiếc, biết trọng người có tài, hắn không phải là kẻ xấu hay là vô tình. Ta muốn biệt đãi ông Huấn Cao, ta muốn cho ông ta đỡ cực trong những ngày cuối cùng còn lại, nhưng chỉ sợ tên bát phẩm thơ lại này đem cáo giác với quan trên thì khó mà ở yên. Để mai ta dò ý tứ hắn lần nữa xem sao rồi sẽ liệu…"

<Nguyễn Tuân, *Chữ người tử tù,* Ngữ văn 11 tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Nét nổi bật nhất về nghệ thuật của đoạn trích là gì?

A. Từ ngữ được lựa chọn giàu tính tạo hình
B. Lựa chọn tình huống tiêu biểu
C. Lựa chọn sự kiện, tình tiết tiêu biểu
D. Phân tích tâm lý sắc sảo

Câu 87

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Bạn bước vào rạp chiếu bóng cùng với vài người bạn […]. Có điều gì đó rất thần bí đang diễn ra. Bạn có ấn tượng tuồng như mình đang thấy một hình ảnh chuyển động, song nó chỉ là một ảo ảnh. Hình ảnh chuyển động liên tục mà bạn trông thấy đó bao gồm hàng ngàn những ảnh tĩnh có tên gọi là khuôn hình, giữa chúng khác nhau rất ít, được chiếu lên màn ảnh trong một chuỗi tiếp nối rất nhanh. Mắt chúng ta bỏ qua những quãng cách mà chỉ nhìn thấy những ánh sáng liên tục từ một chuỗi những hình ảnh tĩnh […]. Vậy cái gì đã khiến một bộ phim chuyển động? Chẳng ai đưa ra được câu trả lời đầy đủ. Nhiều người suy đoán rằng sở dĩ có hiệu quả đó là do "sự đeo bám dai dẳng của thị giác" theo chiều hướng một hình ảnh lưu lại ngắn ngủi trên con ngươi mắt. Tuy nhiên, nếu đó đúng là nguyên nhân chính, thì chúng ta sẽ thấy nhòe nhoẹt rối mắt những tấm ảnh bất động, lộ sáng nhiều lần chứ không phải là hành động trôi chảy. Hiện thời các nhà nghiên cứu tin rằng đã có hai quá trình tâm lí tham dự vào chuyển động của phim ảnh: Sự hội tụ ánh sáng cực hạn và sự chuyển động rõ rệt"

<David Borwell & Kristin Thompson, *Nghệ thuật điện ảnh*, NXB Giáo dục, 2008>

Phong cách ngôn ngữ của đoạn trích là gì?

A. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật
B. Phong cách ngôn ngữ khoa học
C. Phong cách ngôn ngữ báo chí
D. Phong cách ngôn ngữ chính luận

Câu 88

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

Trong anh và em hôm nay
Đều có một phần Đất Nước
Khi hai đứa cầm tay
Đất Nước trong chúng ta hài hòa nồng thắm
Khi chúng ta cầm tay mọi người
Đất Nước vẹn tròn, to lớn
Mai này con ta lớn lên
Con sẽ mang Đất Nước đi xa
Đến những tháng ngày mơ mộng…

< Nguyễn Khoa Điềm, *Đất Nước* (Trích trường ca Mặt đường khát vọng), Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Tác giả viết hoa từ Đất Nước với dụng ý gì?

A. Thể hiện thái độ trang trọng
B. Thể hiện thái độ thân mật
C. Thể hiện thái độ chân thành
D. Thể hiện thái độ với tên riêng

Câu 89

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng,
Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi;
Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng
Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời.
Ngoài bờ đê cỏ non tràn biếc cỏ
Đàn sáo đen sà xuống mổ vu vơ;
Mấy cánh bướm rập rờn trôi trước gió,
Những trâu bò thong thả cúi ăn mưa,

<Anh Thơ, *Chiều xuân*, Ngữ văn 11, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016>

Biện pháp tu từ nghệ thuật nào được sử dụng trong câu thơ sau:
"Những trâu bò thong thả cúi ăn mưa"?

A. Ẩn dụ
B. So sánh
C. Hoán dụ
D. Nhân hóa

Câu 90

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Cúng mẹ và cơm nước xong, mấy chị em, chú cháu thu xếp đồ đạc dời nhà. Chị Chiến ra đứng giữa sân, kéo cái khăn trên cổ xuống, cũng xắn tay áo để lộ hai bắp tay tròn vo sạm đỏ màu cháy nắng, rồi dang cả thân người to và chắc nịch của mình nhấc bổng một đầu bàn thờ má lên. Việt ghé vào một đầu. Nào, đưa má sang ở tạm bên nhà chú, chúng con đi đánh giặc trả thù cho ba má, đến chừng nước nhà độc lập con lại đưa má về. Việt khiêng trước. Chị Chiến khiêng bịch bịch phía sau. Nghe tiếng chân chị, Việt thấy thương chị lạ. Lần đầu tiên Việt mới thấy lòng mình rõ như thế. Còn mối thù thằng Mĩ thì có thể rờ thấy được, vì nó đang đè nặng ở trên vai."

<Nguyễn Thi, *Những đứa con trong gia đình,* Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Đoạn trích thể hiện tính cách nổi bật nào của nhân vật chị Chiến?

A. Dũng cảm, bất khuất, không sợ hi sinh
B. Yêu thương, nhường nhịn, tình cảm
C. Đảm đang, tháo vát, chu đáo
D. Dịu dàng, duyên dáng, ý tứ

Câu 91

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Bà lão cúi đầu nín lặng. Bà lão hiểu rồi. Lòng người mẹ nghèo khổ ấy còn hiểu ra biết bao nhiêu cơ sự, vừa ai oán vừa xót thương cho số kiếp đứa con mình. Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái mở mặt sau này. Còn mình thì… Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt… Biết rằng chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được cơn đói khát này không.

Bà lão khẽ thở dài ngửng lên, đăm đăm nhìn người đàn bà. Thị cúi mặt xuống, tay vân vê tà áo đã rách bợt. Bà lão nhìn thị và bà nghĩ: Người ta có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có vợ được… Thôi thì bổn phận bà là mẹ, bà đã chẳng lo lắng được cho con… May ra mà qua khỏi được cái tao đoạn này thì thằng con bà cũng có vợ, nó yên bề nó, chẳng may ra ông giời bắt chết cũng phải chịu chứ biết thế nào mà lo cho hết được."

<Kim Lân, *Vợ nhặt*, Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Đoạn trích thể hiện thái độ gì của nhân vật bà cụ Tứ với "người vợ nhặt"?

A. Phê phán, trách móc
B. Chia sẻ, thông cảm
C. Lạc quan, tin tưởng
D. Bất lực, buông xuôi

Câu 92

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Trong rừng ít có loại cây sinh sôi nảy nở khỏe như vậy. Cạnh một cây xà nu mới ngã gục, đã có bốn năm cây con mọc lên, ngọn xanh rờn, hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời. Cũng ít có loại cây ham ánh sáng mặt trời đến thế. Nó phóng lên rất nhanh để tiếp lấy ánh nắng, thứ ánh nắng trong rừng rọi từ trên cao xuống từng luồng lớn thẳng tắp, lóng lánh vô số hạt bụi vàng từ nhựa cây bay ra, thơm mỡ màng. Có những cây con vừa lớn ngang tầm ngực người lại bị đại bác chặt đứt làm đôi. Ở những cây đó, nhựa còn trong, chất dầu còn loãng, vết thương không lành được, cứ loét mãi ra, năm mười hôm thì cây chết. Nhưng cũng có những cây vượt lên được cao hơn đầu người, cành lá xum sê như những con chim đã đủ lông mao, lông vũ. Đạn đại bác không giết nổi chúng, những vết thương của chúng chóng lành như trên một thân thể cường tráng. Chúng vượt lên rất nhanh, thay thế những cây đã ngã… Cứ thế hai ba năm nay rừng xà nu ưỡn tấm ngực lớn của mình ra, che chở cho làng…"

<Nguyễn Trung Thành, *Rừng xà nu*, Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Hình tượng cây xà nu trong đoạn trích biểu tượng cho điều gì dưới đây

A. Nỗi đau thương của người Tây Nguyên
B. Tình yêu thương của người Tây Nguyên
C. Sức sống bất diệt của người Tây Nguyên
D. Sức sống bất diệt của cây xà nu

Câu 93

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Hùng vĩ của Sông Đà không phải chỉ có thác đá. Mà nó còn là những cảnh đá bờ sông, dựng vách thành, mặt sông chỗ ấy chỉ lúc đúng ngọ mới có mặt trời. Có chỗ vách đá thành chẹt lòng Sông Đà như một cái yết hầu. Đứng bên này bờ nhẹ tay ném hòn đá qua bên kia vách. Có quãng con nai con hổ đã có lần vọt từ bờ này sang bờ kia..."

<Nguyễn Tuân, *Người lái đò Sông Đà*, Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Bút pháp nghệ thuật nổi bật nhất của tác giả trong đoạn trích là

A. Chọn chi tiết, hình ảnh ấn tượng
B. Tạo tình huống độc đáo
C. Tạo hình, dựng cảnh ấn tượng
D. Sử dụng từ ngữ độc đáo

Câu 94

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Nhà em có một giàn giầu,
Nhà anh có một hàng cau liên phòng.
Thôn Đoài thì nhớ thôn Đông,
Cau thôn Đoài nhớ giầu không thôn nào?"

<Nguyễn Bính, *Tương tư*, Ngữ văn 11, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Hình ảnh "giàn giầu", "hàng cau" được sử dụng trong đoạn trích có liên hệ với nội dung gì dưới đây?

A. Sự tích trầu cau về tình yêu của người Việt
B. Tục ăn trầu xưa của người Việt
C. Hình ảnh làng quê của người Việt
D. Sự say đắm trong tình yêu của người Việt

Câu 95

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Mong các chú cách mạng thông cảm cho, đám đàn bà hàng chài ở thuyền chúng tôi cần phải có người đàn ông để chèo chống khi phong ba, để cùng làm ăn nuôi nấng đặng một sắp con nhà nào cũng trên dưới chục đứa. Ông trời sinh ra người đàn bà là để đẻ con, rồi nuôi con cho đến khi khôn lớn cho nên phải gánh lấy cái khổ. Đàn bà ở thuyền chúng tôi phải sống cho con chứ không thể sống cho mình như ở trên đất được! Mong các chú lượng tình cho cái sự lạc hậu. Các chú đừng bắt tôi bỏ nó! - Lần đầu tiên trên khuôn mặt xấu xí của mụ chợt ửng sáng lên như một nụ cười - vả lại, ở trên thuyền cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hòa thuận, vui vẻ."

<Nguyễn Minh Châu, *Chiếc thuyền ngoài xa,* Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Đoạn trích do nhân vật nào trong tác phẩm kể lại?

A. Nhân vật chánh án Đẩu
B. Nhân vật người đàn bà thuyền chài
C. Nhân vật người đàn ông thuyền chài
D. Nhân vật nghệ sĩ Phùng

Câu 96

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

Ta đi ta nhớ những ngày
Mình đây ta đó, đắng cay ngọt bùi…
Thương nhau, chia củ sắn lùi
Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng.
Nhớ người mẹ nắng cháy lưng
Địu con lên rẫy, bẻ từng bắp ngô.
Nhớ sao lớp học i tờ
Đồng khuya đuốc sáng những giờ liên hoan
Nhớ sao ngày tháng cơ quan
Gian nan đời vẫn ca vang núi đèo.
Nhớ sao tiếng mõ rừng chiều
Chày đêm nện cối đều đều suối xa…

<Tố Hữu, *Việt Bắc,* Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Những kỉ niệm về kháng chiến trong đoạn thơ là kỉ niệm của ai?

A. Của người dân Việt Bắc
B. Của người cán bộ cách mạng về xuôi
C. Của bà mẹ Việt Bắc
D. Của cô gái Việt Bắc

Câu 97

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Hồn Trương Ba: (sau một lát) Ông Đế Thích ạ, tôi không thể tiếp tục mang thân anh hàng thịt được nữa, không thể được!

Đế Thích: Sao thế? Có gì không ổn đâu!

Hồn Trương Ba: Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn.

Đế Thích: Thế ông ngỡ tất cả mọi người đều được là mình toàn vẹn cả ư? Ngay cả tôi đây. Ở bên ngoài, tôi đâu có được sống theo những điều tôi nghĩ bên trong. Mà cả Ngọc Hoàng nữa, chính người lắm khi cũng phải khuôn ép mình cho xứng với danh vị Ngọc Hoàng. Dưới đất, trên trời đều thế cả, nữa là ông. Ông đã bị gạch tên khỏi sổ Nam Tào. Thân thể thật của ông đã tan rữa trong bùn đất, còn chút hình thù gì của ông đâu!"

<Lưu Quang Vũ, *Hồn Trương Ba, da hàng thịt,* Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Giọng điệu chủ đạo của toàn bộ đoạn trích là gì?

A. Phân tích, chứng minh
B. Phân tích, miêu tả
C. Suy tư, triết lí
D. Suy tư, cảm phục

Câu 98

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Hắn vừa đi vừa chửi. Bao giờ cũng thế, cứ rượu xong là hắn chửi. Bắt đầu hắn chửi trời. Có hề gì? Trời có của riêng nhà nào? Rồi hắn chửi đời. Thế cũng chẳng sao: đời là tất cả nhưng chẳng là ai. Tức mình, hắn chửi ngay tất cả làng Vũ Đại. Nhưng cả làng Vũ Đại ai cũng nhủ: "Chắc nó trừ mình ra!". Không ai lên tiếng cả. Tức thật! Ờ! Thế này thì tức thật! Tức chết đi được mất! Đã thế, hắn phải chửi cha đứa nào không chửi nhau với hắn. Nhưng cũng không ai ra điều. Mẹ kiếp! Thế có phí rượu không? Thế thì có khổ hắn không? Không biết đứa chết mẹ nào lại đẻ ra thân hắn cho hắn khổ đến nông nỗi này?..."

<Nam Cao, *Chí Phèo*, Ngữ văn 11, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Cách kể trong đoạn trích có tác dụng gì?

A. Gây kịch tính, căng thẳng
B. Gây cảm xúc căm giận
C. Tạo sự chia sẻ, thông cảm
D. Tạo thái độ mỉa mai

Câu 99

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Thế mà hơn 80 năm nay, bọn thực dân Pháp lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái, đến cướp đất nước ta, áp bức đồng bào ta. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa.

Về chính trị, chúng tuyệt đối không cho nhân dân ta một chút tự do dân chủ nào.

Chúng thi hành những luật pháp dã man. Chúng lập ba chế độ khác nhau ở Trung, Nam, Bắc để ngăn cản việc thống nhất nước nhà của ta, để ngăn cản dân tộc ta đoàn kết.

Chúng lập ra nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng thẳng tay chém giết những người yêu nước thương nòi của ta. Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu."

<Hồ Chí Minh, *Tuyên ngôn độc lập,* Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Tác giả sử dụng biện pháp tu từ nghệ thuật gì trong câu văn: *"Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu"*?

A. Liệt kê
B. Hoán dụ
C. So sánh
D. Ẩn dụ

Câu 100

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Để Đất Nước này là Đất Nước Nhân dân
Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại
Dạy anh biết "yêu em từ thuở trong nôi"
Biết quý công cầm vàng những ngày lặn lội
Biết trồng tre đợi ngày thành gậy
Đi trả thù mà không sợ dài lâu"

<Nguyễn Khoa Điềm, *Đất Nước* (Trích trường ca Mặt đường khát vọng), Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014>

Chủ đề nổi bật bao trùm đoạn thơ là gì?

A. Tư tưởng Đất Nước - Nhân dân
B. Tư tưởng Đất Nước - Chống giặc ngoại xâm
C. Tư tưởng Đất Nước - Nghĩa tình
D. Tư tưởng Đất Nước - Tình yêu

HẾT ĐỀ THI PHẦN 2

(Nguồn ngữ liệu của đề thi được lưu tại Đại học Quốc gia Hà Nội)

KẾT THÚC

Đề thi tham khảo
Kỳ thi đánh giá năng lực học sinh trung học phổ thông

PHẦN 3: KHOA HỌC

Lĩnh vực: Khoa học tự nhiên và xã hội

50 câu hỏi - 60 phút



Đọc và trả lời các câu hỏi từ 101 đến 150

BẮT ĐẦU

Bản quyền của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN

Câu 101

Sắp xếp thông tin ở cột **I** với cột **II** sau đây để xác định đúng tiến trình bùng nổ của phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX.

I	II
1.	Cuộc tấn công quân Pháp ở đồn Mang Cá và toà Khâm sứ (Huế).
2.	Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi ra sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị).
3.	Phe chủ chiến trong triều đình Huế đưa Ưng Lịch lên ngôi (hiệu là Hàm Nghi).
4.	Tôn Thất Thuyết lấy danh vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần vương.

A. 1, 3, 4, 2
B. 3, 1, 2, 4
C. 2, 4, 3, 1
D. 4, 3, 2, 1

Câu 102

Dựa vào thông tin được cung cấp để trả lời câu hỏi sau đây:

Bảng: Tình hình đầu tư của tư bản Pháp vào Việt Nam phân theo ngành kinh tế (năm 1930)

Ngành	Tỷ lệ (%)
Nông nghiệp và rừng	39,7
Ngân hàng	12,2
Nước và điện	3,1
Công nghiệp chế biến	12,8
Vận tải	2,7
Bảo hiểm	0,6
Mỏ	15,9

<Nguyễn Văn Khánh, *Cơ cấu kinh tế - xã hội Việt Nam thời thuộc địa (1858 - 1945)*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2019, trang 114>

Đến năm 1930, tư bản Pháp chủ yếu đầu tư vào những ngành kinh tế nào sau đây ở Việt Nam?

A. Nông nghiệp và rừng; mỏ; bảo hiểm
B. Công nghiệp chế biến; ngân hàng; vận tải
C. Nông nghiệp và rừng; mỏ; công nghiệp chế biến
D. Công nghiệp chế biến; ngân hàng; nước và điện

Câu 103

Lực lượng xã hội nào sau đây lãnh đạo cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

A. Công nhân
B. Sĩ phu tiến bộ
C. Nông dân
D. Tư sản

Câu 104

Từ năm 1919 đến năm 1930, Nguyễn Ái Quốc có sáng tạo nào sau đây trong quá trình hoạt động giải phóng dân tộc?

A. Chủ trương kết hợp hài hòa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp
B. Quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh
C. Đề ra khẩu hiệu thành lập Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
D. Chủ động liên lạc và tìm kiếm sự giúp đỡ của phe Đồng Minh

Câu 105

Dựa vào thông tin được cung cấp sau đây để trả lời câu hỏi:

"Trái lại, ta phải luôn luôn chuẩn bị một lực lượng sẵn sàng, nhằm vào cơ hội thuận tiện hơn cả mà đánh lại quân thù, nghĩa là nay mai đây cuộc chiến tranh Thái Bình Dương […] xoay ra hoàn toàn cho cuộc cách mạng Đông Dương thắng lợi, thì lúc đó với lực lượng sẵn có, ta có thể lãnh đạo một cuộc khởi nghĩa từng phần trong từng địa phương cũng có thể giành sự thắng lợi mà mở đường cho một cuộc tổng khởi nghĩa to lớn."

<Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 7, NXB Chính trị Quốc gia, 2000, trang 131 - 132>

Bước phát triển về lý luận của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5 - 1941) thể hiện qua chủ trương nào sau đây?

A. Tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền cùng một lúc trong cả nước
B. Xác định phương châm phải kết hợp tổng khởi nghĩa với tổng tiến công
C. Xác định thời cơ và tiến trình khởi nghĩa giành chính quyền toàn quốc
D. Xây dựng lực lượng vũ trang làm nhân tố quyết định thắng lợi cách mạng

Câu 106

Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 ở Việt Nam được mở trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?

A. Thực dân Pháp mở cuộc tấn công quy mô lớn lên Việt Bắc.
B. Thực dân Pháp muốn chấm dứt chiến tranh trong danh dự.
C. Mĩ đang từng bước can thiệp vào chiến tranh ở Việt Nam.
D. Mĩ đang hỗ trợ thực dân Pháp triển khai kế hoạch Nava.

Câu 107

Với cuộc Duy tân Minh Trị (năm 1868), chế độ chính trị nào sau đây được thiết lập ở Nhật Bản?

A. Cộng hòa đại nghị
B. Quân chủ lập hiến
C. Cộng hòa tổng thống
D. Quân chủ tập quyền

Câu 108

Yếu tố nào sau đây là một trong những điều kiện thúc đẩy sự hình thành và phát triển của Liên minh châu Âu (EU) sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Nhận được sự ủng hộ và giúp đỡ của cả Liên Xô và Mĩ
B. Hệ thống thuộc địa rộng lớn và ngày càng mở rộng
C. Cùng mục tiêu chống lại phong trào giải phóng dân tộc
D. Sự tương đồng về văn hóa và trình độ phát triển

Dựa vào thông tin được cung cấp sau đây để trả lời từ câu hỏi số 109 đến câu số 110:

"Mười sáu năm đã qua kể từ Đại hội lần thứ III đến Đại hội lần thứ IV này của Đảng.

Trong thời gian ấy, Tổ quốc ta đã trải qua những thử thách cực kỳ nghiêm trọng. Vừa ra khỏi cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp, nhân dân ta lại bước vào một trận chiến đấu mới chống cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo chưa từng có của đế quốc Mĩ [...]. Nhưng dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, và được anh em bầu bạn khắp thế giới hết lòng giúp đỡ, nhân dân và quân đội cả nước ta đã chiến đấu cực kỳ anh dũng và chiến thắng hết sức vẻ vang.

Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mĩ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc."

<Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 37, NXB Chính trị Quốc gia, 2004, trang 456 - 457>

Câu 109

Chủ trương nào sau đây được đề ra trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (tháng 9 - 1960) phản ánh "sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng" đối với cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam?

A. Xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng hai miền Nam - Bắc
B. Đề ra đường lối chống chiến lược "Chiến tranh cục bộ"
C. Xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam sau Hiệp định Pari
D. Đề ra đường lối chống chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh"

Câu 110

Nội dung nào sau đây phản ánh đúng thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975) của Nhân dân Việt Nam có "tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc"?

A. Mở ra thời đại giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa và phụ thuộc
B. Chính thức làm sụp đổ trật tự thế giới hai cực Ianta, kết thúc chiến tranh lạnh
C. Đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa đế quốc trên phạm vi toàn thế giới
D. Góp phần đánh lui từng bước, đánh đổ từng bộ phận chủ nghĩa đế quốc

Câu 111

Củ cải đường được trồng nhiều ở các đồng bằng nào sau đây của Trung Quốc?

A. Đông Bắc, Hoa Trung
B. Hoa Bắc, Hoa Nam
C. Đông Bắc, Hoa Bắc
D. Hoa Trung, Hoa Nam

Câu 112

Các quốc gia nào sau đây là thành viên của Liên minh châu Âu (EU) và thuộc khu vực Bắc Âu?

A. Phần Lan, Thụy Điển
B. Ba Lan, Hà Lan
C. Na Uy, Thụy Sĩ
D. Lítva, Ucraina

Câu 113

Để triển khai Luật bảo vệ và phát triển rừng có hiệu quả, Nhà nước ta đã áp dụng giải pháp nào sau đây?

A. Nâng cao ý thức bảo vệ cảnh quan đa dạng sinh vật
B. Bảo vệ rừng phòng hộ và có kế hoạch nuôi dưỡng rừng
C. Giao quyền sử dụng đất và bảo vệ rừng cho người dân
D. Mở rộng, nâng cao chất lượng và duy trì hoàn cảnh rừng

Câu 114

Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và tính chất khép kín của Biển Đông thể hiện rõ nhất qua các yếu tố nào sau đây?

A. Sóng biển và thủy triều
B. Nhiệt độ và độ muối
C. Hải văn và sinh vật biển
D. Dòng biển và hải văn

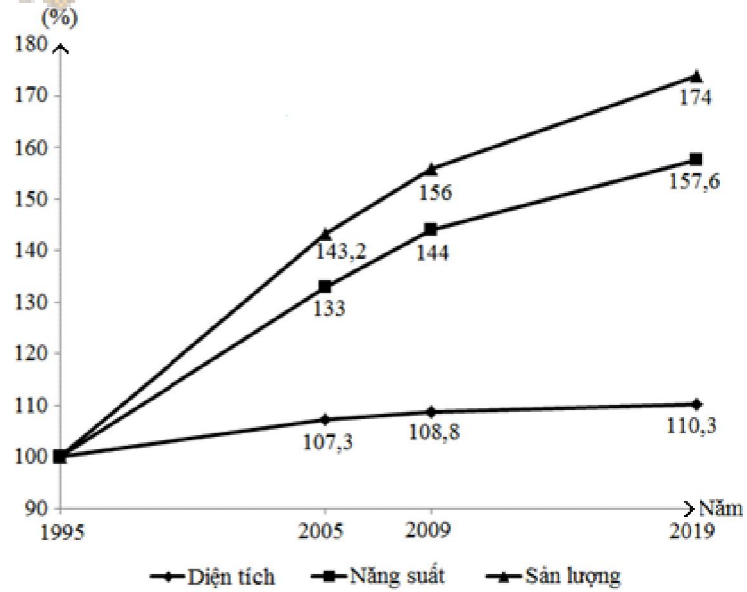
Câu 115

Căn cứ vào Atlat địa lí Việt Nam trang 15 cho biết đô thị nào sau đây có qui mô dân số trên 1 triệu người?

A. Huế
B. Hải Phòng
C. Đà Nẵng
D. Cần Thơ

Câu 116

Cho biểu đồ dưới đây:



Biểu đồ trên thể hiện rõ nhất nội dung nào sau đây của ngành sản xuất lúa ở nước ta giai đoạn 1995 - 2019?

A. Cơ cấu diện tích, năng suất, sản lượng lúa
B. Diện tích, năng suất, sản lượng lúa
C. Chuyển dịch cơ cấu diện tích, năng suất, sản lượng lúa
D. Tốc độ tăng trưởng diện tích, năng suất, sản lượng lúa

Câu 117

Việc phát triển mạnh các cây công nghiệp chủ lực nào sau đây của nước ta đã đưa Việt Nam lên vị trí hàng đầu thế giới về xuất khẩu?

A. Hồi, trẩu, sở
B. Cao su, cà phê, chè
C. Điều, hồ tiêu, dừa
D. Cà phê, hồ tiêu, điều

Câu 118

Các thị trường xuất khẩu lớn nhất của nước ta hiện nay là

A. Trung Quốc, Ôxtrâylia, Nhật Bản.
B. Nhật Bản, Thái Lan, CHLB Đức.
C. Hoa Kì, Nhật Bản, Trung Quốc.
D. Pháp, Trung Quốc, Liên bang Nga.

Câu 119

Ở Đồng bằng sông Hồng có các ngành công nghiệp trọng điểm nào sau đây?

A. Dệt - may và da - giày
B. Hóa chất - phân bón và cơ khí
C. Vật liệu xây dựng và luyện kim
D. Nhiệt điện và sản xuất ô tô

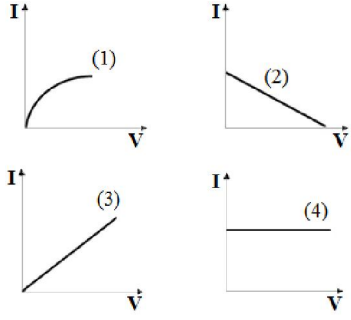
Câu 120

Biện pháp hàng đầu để cải tạo đất ở vùng Tứ giác Long Xuyên là

A. lấy nước ngọt từ sông Tiền đổ về rửa phèn thông qua kênh Vĩnh Tế.
B. dùng nước ngọt từ sông Hậu đổ về rửa phèn thông qua kênh Vĩnh Tế.
C. chia ruộng thành ô nhỏ để thau chua, rửa mặn.
D. cần duy trì, bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng.

Câu 121

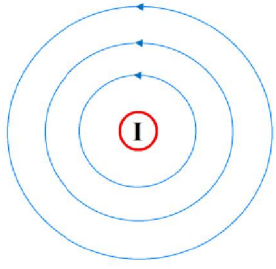
Cho các đồ thị như hình vẽ. Đồ thị nào biểu diễn định luật Ohm cho điện trở của một vật rắn kim loại ở nhiệt độ không đổi?



A. (2)
B. (1)
C. (3)
D. (4)

Câu 122

Một dây dẫn điện thẳng được đặt vuông góc với mặt phẳng như hình vẽ. Đường sức từ quay ngược chiều kim đồng hồ.



Chiều của dòng điện là

A. đi vào mặt phẳng.
B. đi ra khỏi mặt phẳng.
C. quay theo chiều kim đồng hồ.
D. quay ngược chiều kim đồng hồ.

Câu 123

Cáp quang dùng để truyền internet gồm có phần lõi và phần vỏ. Chiết suất của phần lõi và phần vỏ cần thỏa mãn điều kiện gì?

A. Chiết suất phần lõi cần lớn hơn chiết suất phần vỏ.
B. Chiết suất phần lõi cần lớn hơn hoặc bằng chiết suất phần vỏ.
C. Chiết suất phần lõi cần nhỏ hơn hoặc bằng chiết suất phần vỏ.
D. Chiết suất phần lõi không liên quan gì đến chiết suất phần vỏ.

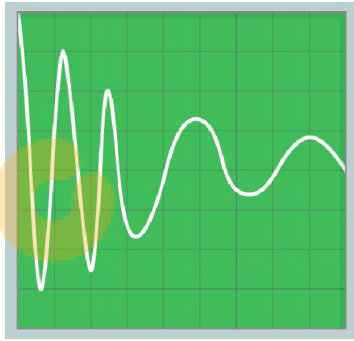
Câu 124

Xét một con lắc đơn dao động với biên độ góc nhỏ. Mốc thế năng được chọn tại vị trí thấp nhất của vật nặng. Khi lực căng của dây treo có độ lớn bằng trọng lực của vật thì tỉ số giữa thế năng và động năng của vật ($\frac{W_t}{W_đ}$) bằng bao nhiêu?

A. 2
B. 1
C. 3
D. 0

Câu 125

Một chiếc micro được nối với dao động kí điện tử để ghi nhận âm thanh phát ra từ chiếc còi của xe cứu thương đang chạy trên đường. Màn hình dao động kí như hình vẽ.



Kết luận nào sau đây là đúng?

A. Xe cứu thương đang chạy lại gần vì chu kỳ tăng dần
B. Xe cứu thương đang chạy lại gần vì tần số giảm dần
C. Xe cứu thương đang chạy ra xa vì biên độ giảm dần
D. Xe cứu thương đang chạy ra xa vì pha tăng dần

Câu 126

Trong công nghệ bán dẫn, một trong những phương pháp để chế tạo bán dẫn pha tạp là chiếu xạ bán dẫn tinh khiết silic bởi chùm nơtron nhiệt. Nơtron nhiệt bị bắt giữ lại bởi $^{30}_{14}\text{Si}$ (chiếm chừng 3 % trong silic tinh khiết) tạo thành một hạt nhân không bền. Hạt nhân đó phóng xạ β^- và trở thành hạt nhân bền X. Hạt nhân X là

A. $^{27}_{12}\text{Mg}$.
B. $^{31}_{14}\text{Si}$.
C. $^{30}_{13}\text{Al}$.
D. $^{31}_{15}\text{P}$.

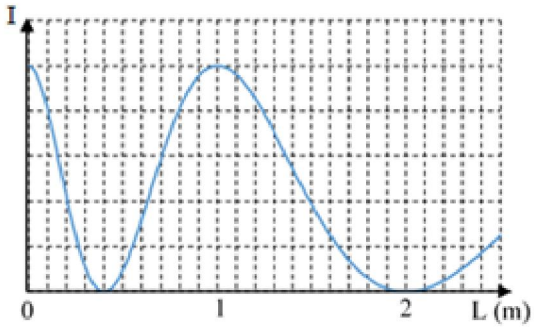
Câu 127

Trong mạch dao động LC lý tưởng, đại lượng nào **KHÔNG** thỏa mãn phương trình vi phân dạng $x'' - \omega^2 x = 0$, với $\omega = \frac{1}{\sqrt{LC}}$

A. Điện tích q trên mỗi bản tụ
B. Năng lượng tụ điện
C. Cường độ dòng điện qua cuộn cảm
D. Hiệu điện thế giữa hai đầu cuộn cảm

Câu 128

Trong thí nghiệm giao thoa ánh sáng qua hệ hai khe I-âng, người ta gắn một máy đo cường độ sáng tại một vị trí cố định trên màn. Ban đầu, ta thu được vân sáng tại vị trí đặt máy đo. Di chuyển từ từ màn ảnh cùng với máy đo ra xa hai khe theo phương vuông góc với mặt phẳng chứa hai khe. Sự phụ thuộc của cường độ ánh sáng (I) đo bởi máy đo theo khoảng cách L màn đã dịch chuyển so với vị trí ban đầu được biểu diễn như đồ thị trong hình vẽ.

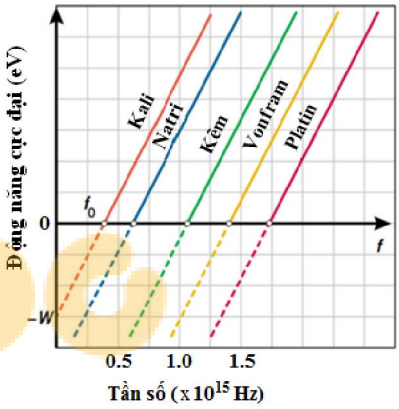


Khoảng cách giữa màn và hai khe I-âng lúc đầu **gần nhất** với giá trị nào sau đây?

A. 2,0 m
B. 3,0 m
C. 4,0 m
D. 5,0 m

Câu 129

Cho đồ thị mô tả sự phụ thuộc của động năng cực đại của electron quang điện vào tần số của bức xạ điện từ chiếu tới cho một số kim loại khác nhau.



Nếu sử dụng bức xạ điện từ kích thích có bước sóng 240 nm thì có bao nhiêu kim loại trong số các kim loại trên xảy ra hiện tượng quang điện?

A. 5
B. 2
C. 3
D. 1

Câu 130

Cho hai đoạn mạch X và Y là các đoạn mạch điện xoay chiều không phân nhánh. Nếu mắc đoạn mạch X vào hiệu điện thế xoay chiều $u = U_0 \cos(\omega t)$ thì cường độ dòng điện qua mạch lệch pha $\frac{\pi}{6}$ so với hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch. Công suất tiêu thụ trên X khi đó là $P_1 = 250\sqrt{3}$ W. Nếu mắc nối tiếp hai đoạn mạch X và Y rồi nối vào hiệu điện thế xoay chiều như trường hợp trước thì điện áp giữa hai đầu của đoạn mạch X và đoạn mạch Y vuông pha với nhau. Công suất tiêu thụ trên X lúc này là $P_2 = 90\sqrt{3}$ W. Công suất tiêu thụ trên Y bằng bao nhiêu W?

Đáp án: ☐

Câu 131

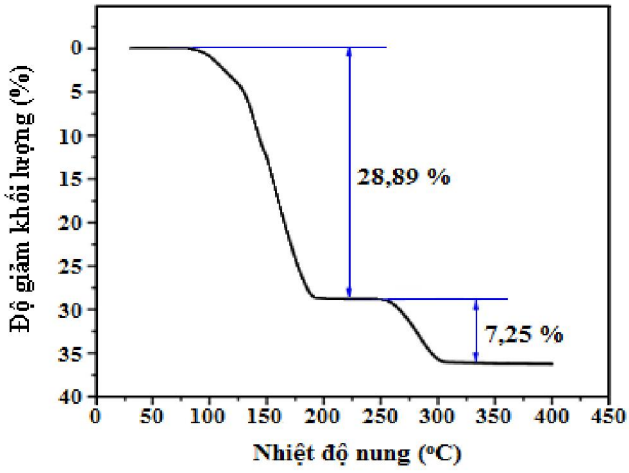
Hỗn hợp khí **X** gồm etilen và axetilen. Cho 6,8 gam **X** tác dụng với lượng dư dung dịch $AgNO_3$ trong NH_3, thu được 24,0 gam kết tủa. Mặt khác, cho 6,8 gam **X** phản ứng với Br_2 trong dung dịch. Số mol Br_2 phản ứng tối đa là (Cho biết nguyên tử khối của các nguyên tố: H = 1; C =12; N = 14; O = 16; Br = 80; Ag = 108.)

A. 0,40.
B. 0,25.
C. 0,20.
D. 0,35.

Câu 132

Đồng sunfat ngậm nước hay còn gọi là đá xanh có công thức hóa học $CuSO_4.5H_2O$ thường được ứng dụng làm chất sát khuẩn, diệt nấm, diệt cỏ và thuốc trừ sâu... Khi nung nóng, $CuSO_4.5H_2O$ mất dần khối lượng. Đồ thị sau đây biểu diễn độ giảm khối lượng của $CuSO_4.5H_2O$ khi tăng nhiệt độ nung.

(Cho biết nguyên tử khối của các nguyên tố: H = 1; O = 16; S = 32; Cu = 64.)



Thành phần **gần nhất** của chất rắn sau khi nhiệt độ đạt đến 200°C là

A. $CuSO_4.H_2O$.
B. $CuSO_4.4H_2O$.
C. $CuSO_4$.
D. CuO.

Câu 133

Một lọ đựng dung dịch Na_2SO_3 (dung dịch **X**) để lâu ngày. Nồng độ Na_2SO_3 trong **X** được xác định lại như sau:

Thí nghiệm 1: thêm 10 ml dung dịch **Y** gồm $BaCl_2$ 0,5M và HCl 2,5M vào 5 ml dung dịch **X** thu được 0,233 gam kết tủa trắng.

Thí nghiệm 2: thêm từ từ dung dịch nước brom vào 5 ml dung dịch **X** cho tới khi dung dịch có màu vàng nhạt bền, thêm tiếp 10 ml dung dịch **Y** thì thu được 0,699 gam kết tủa trắng.

(Cho biết nguyên tử khối của các nguyên tố: H = 1; O = 16; Na = 23; S = 32; Cl = 35,5; Br = 80; Ba = 137.)

Nồng độ Na_2SO_3 trong dung dịch **X** là

A. 0,8M.
B. 0,2M.
C. 0,6M.
D. 0,4M.

Câu 134

Axit glutamic ($C_5H_9NO_4$) là nguyên liệu để sinh vật tổng hợp protein. Cho 0,15 mol axit glutamic vào 200 ml dung dịch HCl 1,0M, thu được dung dịch **X**. Cho lượng dư NaOH vào dung dịch **X**. Sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn, số mol NaOH đã phản ứng là

A. 0,55.
B. 0,35.
C. 0,50.
D. 0,15.

Câu 135

Tiến hành thí nghiệm theo các bước sau:

Bước 1: cho vào bình cầu 12 ml axit axetic; 15 ml etanol và 1,5 ml dung dịch H_2SO_4 đặc.

Bước 2: lắc đều, lắp ống sinh hàn đồng thời đun sôi nhẹ trong khoảng 2,5 giờ.

Bước 3: để nguội rồi thêm vào bình cầu 10 ml dung dịch NaCl bão hòa.

Khẳng định nào sau đây là **đúng**?

A. Sau bước 2, trong bình cầu xảy ra phản ứng xà phòng hóa.
B. Sau bước 3, chất lỏng trong bình cầu phân thành hai lớp.
C. Dung dịch NaCl bão hòa được thêm vào để phản ứng đạt hiệu suất cao hơn.
D. Trong phản ứng giữa axit axetic với etanol, H_2O tạo nên từ nguyên tử H trong nhóm COOH của axit và nhóm OH của ancol.

Câu 136

Cho các polime: tơ nitron, xenlulozơ, polibutađien, tơ lapsan. Polime thiên nhiên là

A. Xenlulozơ.
B. Tơ lapsan.
C. Tơ nitron.
D. Polibutađien.

Câu 137

Nhiệt phân hoàn toàn hỗn hợp chất rắn **X** gồm $Cu(NO_3)_2$ và $AgNO_3$. Hỗn hợp khí thu được cho lội qua nước lạnh thu được dung dịch **Y** và 168 ml khí **Z** không màu (ở điều kiện tiêu chuẩn). Cho **Y** tác dụng với lượng vừa đủ dung dịch NaOH thu được dung dịch chứa 9,35 gam một muối. Phần trăm khối lượng $AgNO_3$ trong **X** là

(Cho biết nguyên tử khối của các nguyên tố: H = 1; N =14; O = 16; Na = 23; Cu = 64; Ag = 108.)

A. 42,86 %.
B. 40,41 %.
C. 57,56 %.
D. 57,14 %.

Câu 138

Trong các dung dịch sau đây có cùng nồng độ 0,1M, dung dịch dẫn điện tốt nhất là

A. KCl.
B. K_2SO_4.
C. NH_3.
D. CH_3COOH.

Câu 139

NH_3 là chất đầu quan trọng trong công nghiệp hóa chất, được sản xuất theo phương pháp Haber-Bosch, sử dụng phản ứng trực tiếp giữa H_2 và N_2:

$$N_2\,(\text{khí}) + 3H_2\,(\text{khí}) \rightleftharpoons 2NH_3\,(\text{khí}) \qquad (\Delta H < 0)$$

Tại điều kiện tỉ lệ mol giữa N_2 và H_2 là 1:3, nhiệt độ 450^oC, áp suất 200 atm, xúc tác là sắt (Fe) dạng bột mịn, phản ứng tổng hợp NH_3 cho hiệu suất khoảng 25 %.

Phát biểu nào sau đây **KHÔNG ĐÚNG** về quá trình tổng hợp NH_3?

A. Giảm nhiệt độ làm giảm tốc độ phản ứng tổng hợp amoniac
B. Tăng nhiệt độ làm tăng hiệu suất tổng hợp amoniac
C. Tăng áp suất làm tăng hiệu suất tổng hợp amoniac
D. Xúc tác Fe làm tăng tốc độ phản ứng tổng hợp amoniac

Câu 140

Cho 35,04 gam hỗn hợp **X** gồm ba este đều đơn chức tác dụng tối đa với 560 ml dung dịch NaOH 1,0M, thu được **a** gam hỗn hợp **Y** gồm hai ancol no, mạch hở và **b** gam hỗn hợp muối **Z** (phân tử các muối chỉ chứa một nhóm chức). Đun nóng **a** gam **Y** với H_2SO_4 đặc ở 140^oC thu được 6,64 gam hỗn hợp **T** gồm ba ete. Hóa hơi hoàn toàn lượng **T** nói trên, thu được thể tích hơi bằng thể tích của 3,36 gam N_2 (ở cùng điều kiện nhiệt độ, áp suất). Biết các phản ứng đều xảy ra hoàn toàn. Giá trị của **b** bằng bao nhiêu? (Cho biết nguyên tử khối của các nguyên tố: H = 1; C = 12; N =14; O = 16; Na = 23; S = 32.)

Đáp án: ☐

Câu 141

Pha tối của quá trình quang hợp diễn ra ở vị trí nào của lục lạp?

A. Tilacôit
B. Màng trong
C. Màng ngoài
D. Chất nền

Câu 142

Hoocmôn nào sau đây có tác động kích thích củ khoai tây nảy mầm sớm khi chúng đang ở trạng thái ngủ?

A. Gibêrelin
B. Florigen
C. Êtilen
D. Axit abxixic

Câu 143

Nếu người phụ nữ bắt đầu uống thuốc tránh thai có thành phần chứa cả ostrôgen và prôgestêrôn ngay sau khi bắt đầu chu kì kinh mới thì sự rụng trứng sẽ bị ngăn cản vì

A. tổ hợp ostrôgen và prôgestêrôn được uống vào tác động trực tiếp lên buồng trứng, kích thích trứng phát triển và chín nhưng ngăn cản sự rụng trứng.
B. tổ hợp ostrôgen và prôgestêrôn được uống vào tác động lên vùng dưới đồi làm kích thích giải phóng GnRH, gây kích thích tuyến yên tiết FSH.
C. tổ hợp ostrôgen và prôgestêrôn được uống vào tác động lên tuyến yên, kích thích tuyến yên tiết LH và FSH.
D. tổ hợp ostrôgen và prôgestêrôn được uống vào tác động lên vùng dưới đồi làm ức chế giải phóng GnRH, gây cản trở tuyến yên tiết LH.

Câu 144

Trong cơ chế điều hòa hoạt động bình thường của opêron Lac ở vi khuẩn *E. coli*, sự kiện nào sau đây diễn ra cả khi môi trường có lactôzơ và không có lactôzơ?

A. Các phân tử lactôzơ liên kết với prôtêin ức chế.
B. Các gen cấu trúc Z, Y, A được phiên mã tạo ra các phân tử mARN tương ứng.
C. Gen điều hòa R tổng hợp prôtêin ức chế.
D. Prôtêin ức chế không liên kết với vùng vận hành và phiên mã xảy ra.

Câu 145

Khi nói về đột biến gen, có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

I. Nuclêôtit kết cặp sai trong quá trình nhân đôi ADN gây đột biến thay thế cặp nuclêôtit.
II. Đột biến gen tạo ra các alen mới làm phong phú vốn gen của quần thể.
III. Đột biến điểm là dạng đột biến liên quan đến một đoạn nhiễm sắc thể.
IV. Đột biến gen tạo ra nguồn nguyên liệu sơ cấp chủ yếu cho tiến hóa.
V. Mức độ gây hại của alen đột biến phụ thuộc vào tổ hợp gen và điều kiện môi trường.
VI. Hóa chất 5-brôm uraxin gây đột biến thay thế cặp G-X thành cặp A-T.

A. 3
B. 4
C. 5
D. 6

Câu 146

Ở một loài động vật có vú, bằng phương pháp tách một phôi thành hai hay nhiều phần, sau đó cho mỗi phần phát triển thành một phôi riêng biệt, người ta có thể tạo ra các cá thể khác nhau. Theo lí thuyết, đặc điểm của những cá thể này là

A. có kiểu gen trong nhân hoàn toàn giống nhau.
B. có kiểu hình hoàn toàn giống nhau mặc dù được nuôi ở những môi trường khác nhau.
C. đều không có khả năng sinh sản hữu tính.
D. khác nhau về giới tính.

Câu 147

Theo học thuyết tiến hóa tổng hợp hiện đại, trong các nhân tố tiến hóa sau đây, có bao nhiêu nhân tố có khả năng làm thay đổi cả tần số alen và tần số kiểu gen của quần thể?

I. Chọn lọc tự nhiên

II. Các yếu tố ngẫu nhiên

III. Giao phối không ngẫu nhiên

IV. Di - nhập gen

A. 3
B. 1
C. 2
D. 4

Câu 148

Đặc điểm chung của các mối quan hệ đối kháng giữa hai loài trong quần xã là

A. tất cả các loài đều bị hại.
B. tất cả các loài đều không có lợi, cũng không bị hại gì.
C. ít nhất có một loài bị hại.
D. cả hai loài đều có lợi.

Câu 149

Cho các nhóm sinh vật trong một hệ sinh thái như sau:

I. Thực vật nổi II. Động vật nổi III. Giun IV. Cỏ V. Cá trắm cỏ

Các nhóm sinh vật thuộc bậc dinh dưỡng cấp 1 của hệ sinh thái này là

A. II và III.
B. I và IV.
C. III và IV.
D. II và V.

Câu 150

Một cậu bé 4 tuổi mắc một bệnh di truyền hiếm gặp với các triệu chứng thấp lùn, khớp bị cứng, chậm phát triển thần kinh. Bố và mẹ cậu bé cùng với chị gái và anh trai của cậu bé này đều không mắc bệnh. Gia đình người bố của cậu bé không có ai bị mắc bệnh này. Người mẹ cậu bé có anh trai đã qua đời lúc 15 tuổi với triệu chứng giống như con trai 4 tuổi nêu trên. Người anh họ của cậu bé cũng mắc bệnh này. Mẹ cậu bé đang mang thai. Dựa vào thông tin nêu trên, có thể xác định nguy cơ người mẹ này sinh con bị mắc bệnh di truyền nêu trên bằng bao nhiêu phần trăm?

Đáp án: ☐

------ HẾT ĐỀ THI ------

(Nguồn ngữ liệu của đề thi được lưu tại Đại học Quốc gia Hà Nội)

NỘP BÀI

BÀI THI THAM KHẢO

TRUNG TÂM KHẢO THÍ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

KẾT QUẢ THI

Kỳ thi đánh giá năng lực học sinh trung học phổ thông

Họ và tên: Giới tính:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Số báo danh: CMND/CCCD:

Trường THPT:

Huyện/Tỉnh :

Đợt thi: Ngày thi:

Kết quả thi:

- Phần 1:
- Phần 2:
- Phần 3:
- Tổng điểm:

Ghi chú:

Đề thi tham khảo chỉ sử dụng để học sinh làm thử bài thi đánh giá năng lực. Trung tâm Khảo thí Đại học Quốc gia Hà Nội không chịu trách nhiệm với bất kỳ cá nhân, tổ chức nào sử dụng kết quả bài thi tham khảo.

Phụ lục 1

VẬT DỤNG ĐƯỢC MANG VÀO PHÒNG THI

Giấy tờ cá nhân

1. Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân
2. Giấy báo dự thi (In từ tài khoản cá nhân hoặc email của thí sinh)

Học liệu

Atlat Địa lí Việt Nam do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ấn hành *(không được đánh dấu hoặc viết thêm bất cứ nội dung nào khác)*.

Máy tính

Máy tính cầm tay thí sinh được mang vào phòng thi là các máy tính không có chức năng soạn thảo văn bản và không có thẻ nhớ để lưu dữ liệu. Danh sách cụ thể các máy tính cầm tay thông dụng (làm được các phép tính số học, các phép tính lượng giác và các phép tính siêu việt) được mang vào phòng thi gồm:

Casio: FX-500 MS, FX-570 MS, FX-570ES Plus, FX-570VN Plus, FX-580VN X;

Vinacal: VinaCal 500MS, 570MS, 570ES Plus, 570ES Plus II, 570EX Plus, 680EX Plus;

Catel NT CAVIET NT-570ES Plus II, NT-570ES Plus, NT-500MS, NT-570VN Plus, NT-580EX, NT-570NS;

Thiên Long FX590VN Flexio, FX680VN Flexio;

Deli 1710, D991ES;

Eras E370, E371;

Vinaplus FX-580VNX PLUS II, FX-580 X.

Các máy tính tương đương khác đáp ứng được nguyên tắc trên cũng được chấp nhận.

Trung tâm Khảo thí Đại học Quốc gia Hà Nội
Tầng 8, Nhà C1T, Đại học Quốc gia Hà Nội
144 Xuân Thuỷ, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại:
Email: khaothi@vnu.edu.vn
Cổng thông tin: www.khaothi.vnu.edu.vn hoặc www.cet.vnu.edu.vn
Fanpage/Facebook: Trung tâm Khảo thí Đại học Quốc gia Hà Nội